

MỘT SỐ THAY ĐỔI VỀ QUY CHẾ GIAO DỊCH TỪ 29.07.2013

STT	Nội dung	HNX	UPCoM
1	Thời gian giao dịch	9:00 – 11:30 : Khớp lệnh liên tục 11:30 - 13:00: Nghỉ giữa phiên 13:00 – 14:30: Khớp lệnh liên tục 14:30 – 14:45: Khớp lệnh định kỳ đóng cửa 9:00 – 11:30, 13:00 – 15:00: Giao dịch thoả thuận.	9:00 – 11:30 : Khớp lệnh liên tục 11:30 - 13:00: Nghỉ giữa phiên 13:00 – 15:00: Khớp lệnh liên tục 9:00 – 11:30, 13:00 – 15:00: Giao dịch thoả thuận.
2	Phương thức giao dịch	1. Giao dịch khớp lệnh: liên tục (áp dụng thêm cho giao dịch lô lẻ) và định kỳ 2. Giao dịch thoả thuận: áp dụng cho giao dịch lô lẻ & lô lớn của cổ phiếu và trái phiếu	1. Giao dịch khớp lệnh: liên tục 2. Giao dịch thoả thuận: áp dụng cho cả CP và Trái phiếu.
3	Loại lệnh	1. ATC : Là lệnh đặt mua /bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa. * Là lệnh không ghi giá cụ thể, ghi ATC * Lệnh được ưu tiên trước lệnh L.O trong khi so khớp lệnh và tự động hủy nếu không khớp, không được phép Sửa, chỉ được phép Hủy 2. Lệnh thị trường: gồm 3 loại * Lệnh MAK : Là hình thức lệnh sau khi đã vào sổ lệnh, nếu không có lệnh thỏa mãn để khớp toàn bộ thì sẽ bị hủy hoặc có thể được khớp một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại của lệnh nếu không được khớp hết sẽ bị hủy. * Lệnh MOK : là hình thức lệnh sau khi đã vào sổ lệnh, nếu không được khớp hết sẽ hủy toàn bộ lệnh. * Lệnh MTL : là lệnh thị trường giới hạn, chỉ được nhập khi có lệnh đối ứng . Trường hợp không có lệnh đối ứng, lệnh được nhập vào sẽ bị hủy.	

4	Đơn vị giao dịch		<p>1. Đơn vị giao dịch khớp lệnh liên tục là 100 cổ phiếu hoặc 100 trái phiếu.</p> <p>2. Không quy định đơn vị giao dịch đối với giao dịch thoả thuận.</p> <p>3. Giao dịch có khối lượng từ 1 đến 99 cổ phiếu hoặc trái phiếu (lô lẻ) có thể được thực hiện theo phương thức giao dịch khớp lệnh liên tục và thoả thuận trên hệ thống giao dịch của SGDCCKHN hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên liên tiếp, SGDCCKHN không nhận lệnh giao dịch lô lẻ cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.</p>
5	Sửa & Hủy giao dịch khớp lệnh	<p>1. Việc sửa lệnh, hủy lệnh giao dịch khớp lệnh chỉ có hiệu lực đối với lệnh chưa được thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện.</p> <p>2. Lệnh giới hạn được phép sửa giá, khối lượng và hủy lệnh trong thời gian giao dịch. Thứ tự ưu tiên của lệnh sau khi sửa được xác định như sau:</p> <p>a) Thứ tự ưu tiên của lệnh không đổi nếu chỉ sửa giảm khối lượng;</p> <p>b) Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống giao dịch đối với các trường hợp sửa tăng khối lượng và/hoặc sửa giá.</p> <p>3. Lệnh ATC không được phép sửa, chỉ được phép hủy trong thời gian giao dịch.</p> <p>4. Các loại lệnh giao dịch không được phép sửa, hủy trong năm (05) phút cuối phiên khớp lệnh định kỳ.</p>	<p>1. Việc sửa lệnh, hủy lệnh giao dịch khớp lệnh liên tục chỉ có hiệu lực đối với lệnh gốc chưa được thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh gốc chưa được thực hiện.</p> <p>2. Lệnh giới hạn được phép sửa giá, khối lượng và hủy lệnh trong thời gian giao dịch. Thứ tự ưu tiên của lệnh sau khi sửa được xác định như sau:</p> <p>a) Thứ tự ưu tiên của lệnh không đổi trong trường hợp sửa giảm khối lượng;</p> <p>b) Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống giao dịch đối với các trường hợp sửa tăng khối lượng và/hoặc sửa giá.</p>

6	Giới hạn dao động giá	<p>1. Giới hạn dao động giá đối với cổ phiếu được xác định như sau: * Giá trần = Giá tham chiếu + (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá). * Giá sàn = Giá tham chiếu – (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá).</p> <p>2. Trường hợp sau khi tính toán, giá trần và giá sàn bằng giá tham chiếu, giới hạn dao động giá được xác định lại như sau: * Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + 01 đơn vị yết giá * Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu - 01 đơn vị yết giá.</p> <p>3. Trường hợp giá tham chiếu bằng 100 đồng, giới hạn dao động giá được xác định lại như sau: * Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + 01 đơn vị yết giá * Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu.</p>	
7	Giao dịch lô lẻ	<p>1. Giao dịch lô lẻ được thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục và phương thức thỏa thuận trên hệ thống giao dịch hoặc các hình thức khác do SGDCCKHN quyết định sau khi được UBCKNN chấp thuận.</p> <p>2. Nhà đầu tư chỉ được phép nhập lệnh LO đối với giao dịch lô lẻ và phải tuân thủ quy định về sửa, hủy lệnh LO tương tự đối với giao dịch lô chẵn.</p> <p>3. Đơn vị giao dịch lô lẻ là 01 cổ phiếu.</p> <p>4. Giá giao dịch: a) Giá của lệnh giao dịch lô lẻ phải tuân thủ theo các quy định về giá giao dịch tương tự giao dịch lô chẵn; b) Các lệnh giao dịch lô lẻ không được sử dụng để xác định giá tham chiếu, giá tính chỉ số.</p> <p>5. Giao dịch lô lẻ của cổ phiếu mới được niêm yết hoặc giao dịch trở lại sau hai năm (25) ngày tạm ngừng giao dịch không được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi có giá đóng cửa được xác lập.</p>	<p>Giao dịch có khối lượng từ 1 đến 99 cổ phiếu hoặc trái phiếu (lô lẻ) có thể được thực hiện theo phương thức giao dịch khớp lệnh liên tục và thỏa thuận trên hệ thống giao dịch của SGDCCKHN hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên liên tiếp, SGDCCKHN không nhận lệnh giao dịch lô lẻ cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.</p>
Ghi chú		<p><i>Khách hàng nhập lệnh lô lẻ theo nguyên tắc:</i></p> <p>1. Không nhập chung lô lẻ và lô chẵn cùng lúc trong đợt khớp lệnh liên tục: Vd: Lệnh ACB chia ra: Lệnh 1 (lô chẵn): 100 và Lệnh 2 (lô lẻ): 99</p> <p>2. Lệnh lô lẻ sẽ khớp với lệnh lô lẻ trên thị trường khi khách hàng nhập lệnh vào hệ thống.</p>	